

Giải vở bài tập [Toán 2](#) bài 68: Luyện tập Bảng trừ

Câu 1. Tính nhẩm:

$11 - 6 = \dots$	$11 - 7 = \dots$	$11 - 8 = \dots$	$11 - 9 = \dots$
$12 - 6 = \dots$	$12 - 7 = \dots$	$12 - 8 = \dots$	$12 - 9 = \dots$
$13 - 6 = \dots$	$13 - 7 = \dots$	$13 - 8 = \dots$	$13 - 9 = \dots$
$14 - 6 = \dots$	$14 - 7 = \dots$	$14 - 8 = \dots$	$14 - 9 = \dots$
$15 - 6 = \dots$	$15 - 7 = \dots$	$15 - 8 = \dots$	$15 - 9 = \dots$
	$16 - 7 = \dots$	$16 - 8 = \dots$	$16 - 9 = \dots$
		$17 - 8 = \dots$	$17 - 9 = \dots$
			$18 - 9 = \dots$

Câu 2. Đặt tính rồi tính:

$32 - 7$

$64 - 25$

$73 - 14$

$85 - 56$

Câu 3. Tìm x:

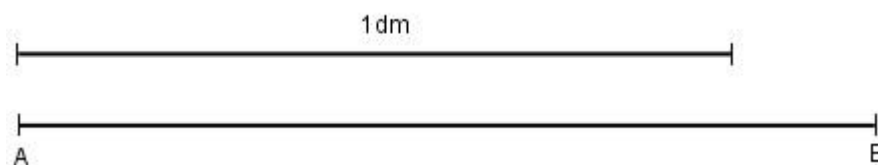
$a) x + 8 = 41$

$b) 6 + x = 50$

$c) x - 25 = 25$

Câu 4. Bao to có 35kg gạo, bao bé có ít hơn bao to 8kg gạo. Hỏi bao bé có bao nhiêu ki – lô – gam gạo?

Câu 5. Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng:



Đoạn thẳng AB dài khoảng:

A. 10cm

B. 11cm

C. 12cm

D. 13cm

Bài Giải vở bài tập Toán 2:

Câu 1.

$11 - 6 = 5$	$11 - 7 = 4$	$11 - 8 = 3$	$11 - 9 = 2$
$12 - 6 = 6$	$12 - 7 = 5$	$12 - 8 = 4$	$12 - 9 = 3$
$13 - 6 = 7$	$13 - 7 = 6$	$13 - 8 = 5$	$13 - 9 = 4$
$14 - 6 = 8$	$14 - 7 = 7$	$14 - 8 = 6$	$14 - 9 = 5$
$15 - 6 = 9$	$15 - 7 = 8$	$15 - 8 = 7$	$15 - 9 = 6$
	$16 - 7 = 9$	$16 - 8 = 8$	$16 - 9 = 7$
		$17 - 8 = 9$	$17 - 9 = 8$
			$18 - 9 = 9$

Câu 2.

$$\begin{array}{r} 32 \\ - 7 \\ \hline 25 \end{array} \quad \begin{array}{r} 64 \\ - 25 \\ \hline 39 \end{array} \quad \begin{array}{r} 73 \\ - 14 \\ \hline 59 \end{array} \quad \begin{array}{r} 85 \\ - 56 \\ \hline 29 \end{array}$$

Câu 3.

a) $x + 8 = 41$

$$x = 41 - 8$$

$$x = 33$$

b) $6 + x = 50$

VnDoc.com

VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

$$x = 50 - 6$$

$$x = 44$$

c) $x - 25 = 25$

$$x = 25 + 25$$

$$x = 50$$

Câu 4.

Tóm tắt

Bao to có : 35kg gạo

Bao bé có ít hơn : 8kg gạo

Bao bé có :kg gạo?

Bài giải

Bao bé có số ki – lô – gam gạo là:

$$35 - 8 = 27 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 27 kg

Câu 5.

Chọn đáp án C. 12cm

Tham khảo toàn bộ Toán lớp 2 nâng cao tại đây:

<https://vnDoc.com/toan-lop-2-nang-cao>